

Số: /QĐ-DPT

Văn Lâm, 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học
của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư năm học 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CLC DƯƠNG PHÚC TƯ

- Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Căn cứ Thông tư 06/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ Kế hoạch số 610/KH-SGDĐT ngày 24/4/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” ngành Giáo dục;
- Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-PGDĐT ngày 03/5/2019 của phòng GD&ĐT Văn Lâm về khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” ngành Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư năm học 2021-2022.

Điều 2. Giao cho các tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức nghiên cứu, học tập, hướng dẫn thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS CLC Dương Phúc Tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Yên

BỘ QUY TẮC

ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC CỦA TRƯỜNG THCS CLC DƯƠNG PHÚC TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DPT ngày 06/10/2021
của Hiệu trưởng trường THCS CLC Dương Phúc Tư)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Bộ Quy tắc này quy định các quy tắc ứng xử trong công việc, trong giảng dạy, giáo dục và học tập tại trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư, huyện Văn Lâm.

1. Quy định các quy tắc ứng xử trong của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư trong công việc, trong giảng dạy, trong quan hệ xã hội và gia đình.

2. Bộ Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học trung học cơ sở và đặc trưng văn hóa địa phương huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ CHUNG

Điều 4. Phẩm chất chính trị

- Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

- gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp

- Tâm huyết với nghề nghiệp, tận tụy với công việc được giao, có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo, có tinh thần đoàn kết, kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, cửa quyền, quan liêu và các hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

- Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng năng lực của học sinh. Tôn trọng nhân cách học sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, hướng dẫn học sinh trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong, lối sống.

- Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

- Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

- Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định.

Điều 6. Lối sống, tác phong

- Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác. Ủng hộ khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

- Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đeo thẻ CBCCVC đầy đủ, nghiêm túc đúng theo quy định của UBND huyện Văn Lâm trong thời gian làm việc ở trường.

- Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

- Trang phục của giáo viên, nhân viên phải chỉnh tề, phù hợp với hoạt động sư phạm, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục, theo quy định của Chính phủ về trang phục của viên chức Nhà nước. Trang phục của học sinh phải chỉnh tề, sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường. Học sinh mặc đồng phục đến trường khi được nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường nhất trí. Cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

- Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

- Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không được phép sử dụng điện thoại trong hội họp và trong giờ lên lớp. Học sinh không được sử dụng điện thoại di động, các thiết bị khác khi đang học tập trên lớp không phục vụ cho việc học tập và không được giáo viên cho phép.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các qui định nghề nghiệp. Quan hệ, ứng xử đúng mực với đồng nghiệp và học sinh.

Điều 7. CBGVNV trong hội họp, sinh hoạt tập thể

- Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, Hội thảo, Hội nghị; chủ động chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu. Có mặt trước giờ quy định ít nhất 10 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban tổ chức điều hành cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo.

- Trong khi họp: Giữ trật tự, tập trung theo dõi, nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, không ra vào, đi lại tùy tiện trong phòng họp. Phát biểu ý kiến theo điều hành của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức.

- Không làm việc riêng hoặc nói chuyện riêng trong cuộc họp, không trao đổi, thảo luận riêng... Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác.

Chương III

ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ

Điều 8. Ứng xử với người học

- Ngôn ngữ phải chuẩn mực, dễ hiểu;
- Yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học;
- Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

Điều 9. Ứng xử với giáo viên, nhân viên

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên;
- Nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc;
- Bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên;
- Đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch;
- Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

Điều 10. Ứng xử với cha mẹ học sinh

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện;
- Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

Điều 11. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực;
- Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Chương IV

ỨNG XỬ CỦA GIÁO VIÊN

Điều 12. Ứng xử với người học

- Ngôn ngữ phải chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh;
- Mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương;
- Tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh;
- Tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;
- Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại;
- Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học;

Điều 13. Ứng xử với cán bộ quản lý

- Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến;
- Phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định.
- Không xúc phạm, gây mất đoàn kết;
- Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

Điều 14. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt;
- Bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên;
- Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

Điều 15. Ứng xử với cha mẹ học sinh

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ;
- Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

Điều 16. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng;
- Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Chương V**ỨNG XỬ CỦA NHÂN VIÊN****Điều 17. Ứng xử với người học**

- Ngôn ngữ phải chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ;
- Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

Điều 18. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác;
- Chấp hành các nhiệm vụ được giao;
- Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

Điều 19. Ứng xử với đồng nghiệp

- Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện;
- Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

Điều 20. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng;
- Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Chương VI

ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

Điều 21. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định;
- Không bịa đặt thông tin;
- không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

Điều 22. Ứng xử với bạn học khác

- Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt;
- Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết;
- Không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

Điều 23. Ứng xử với cha mẹ và người thân

- Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

Điều 24. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục

- Tôn trọng, lễ phép.

Chương VII

ỨNG XỬ CỦA CHA MẸ HỌC SINH

Điều 25. Ứng xử với học sinh

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương.
- Không xúc phạm, bạo lực.

Điều 26. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ;
- Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương VIII

ỨNG XỬ CỦA KHÁCH ĐẾN CƠ SỞ GIÁO DỤC

Điều 27. Ứng xử với người học

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện;
- Không xúc phạm, bạo lực.

Điều 28. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Đúng mực, tôn trọng;

- Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 29. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

- Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giảng viên, nhân viên;
- Công khai Quy tắc này trên Website của trường;
- Phối hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra giám sát việc thực hiện Bộ Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

Điều 30. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này;
- Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này;
- Khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Ban lãnh đạo nhà trường.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Hưng

Phạm Thanh Yên